

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM NĂM 2025

PHẦN THỨ NHẤT
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đặc điểm chung.

Hoàng Hóa là một huyện đồng bằng ven biển có diện tích 203 km² với dân số trên 23 vạn dân được phân chia thành 37 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn. Kinh tế phát triển theo hướng Công nghiệp và dịch vụ du lịch dẫn đến sự di biến động về dân số. Vấn đề vệ sinh môi trường, việc xử lý chất thải còn nhiều bất cập, một số bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B xuất hiện quanh năm đó là những yếu tố thuận lợi tạo điều kiện cho bệnh dịch phát sinh. Bên cạnh đó cơ sở vật chất trang thiết bị vật tư phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân chưa đáp ứng được nhu cầu chung.

2. Thuận lợi.

- Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế Thanh Hóa, các cơ sở Y tế tuyến tỉnh.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối kết hợp giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể trong huyện, Bệnh viện đa khoa huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Cán bộ, viên chức toàn Trung tâm với quyết tâm khắc phục khó khăn, chủ động bám sát nhiệm vụ được giao luôn nỗ lực phấn đấu khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Khó khăn.

- Kinh tế - Xã hội phát triển theo hướng Công Nghiệp và dịch vụ Du Lịch đi kèm theo đó là dân di cư biến động gia tăng ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch, bệnh cũng như công tác tiêm chủng mở rộng và chăm sóc sức khỏe nhân dân nói chung.

- Thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của người dân đặc biệt là người già và trẻ em.

- Công tác vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm còn nhiều bất cập. Nhận thức của một bộ phận dân cư về bảo vệ sức khỏe còn hạn chế.

4. Cơ cấu nhân lực.

*** Tại trung tâm Y tế huyện.**

+ Tổng số cán bộ là: 53 (Biên chế: 50; hợp đồng: 03). Trong đó:

Trên đại học: 07 cán bộ (Thạc sỹ 02; Bác sỹ CKI 05).

Đại học: 22 (Bác sỹ 5; Điều dưỡng 06; Dược 01; YTCC 03; Chuyên ngành khác 07).

Cao đẳng: 10 cán bộ (Điều dưỡng 05; Kế toán; 01; Dược sỹ 02; KTV xét nghiệm: 02).

Trung cấp: 11 cán bộ (Y sỹ đa khoa 11).

Lái xe: 01; Bảo vệ: 02.

*** Tại cơ sở điều trị Methanode.**

Tổng số cán bộ là: 01 (Hợp đồng lao động). Trong đó: Dược sỹ: 01.

*** Tại trạm Y tế xã, thị trấn.**

Hiện tại tổng số cán bộ biên chế là: 191 cán bộ. Trong đó: Bác sỹ: 39; Y sỹ: 101; Nữ hộ sinh: 15; Điều Dưỡng: 36.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2024.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Lãnh đạo Trung tâm thường xuyên quán triệt đầy đủ các nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, Sở y tế. Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội để triển khai kịp thời các nhiệm vụ. Chỉ đạo, xử lý những sai sót chuyên môn kỹ thuật, mất đoàn kết nội bộ, tiêu cực; tập trung thực hiện việc chấp hành kỷ luật lao động, đạo đức người thầy thuốc, quy tắc ứng xử, phòng chống dịch, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện chuẩn Quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến năm 2030 theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo, giám sát trạm Y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030; thực hiện chỉnh trang cảnh quan cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp và việc thực hiện các nhiệm vụ của Sở Y tế giao.

- Chỉ đạo trạm Y tế các xã, thị trấn tăng cường công tác giám sát các bệnh dịch, thường trực cấp cứu, nâng cao y đức ngành y, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quản lý tài chính, quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, thực hiện tốt các phong trào thi đua do Giám đốc Sở Y tế phát động.

2. Công tác phòng chống dịch, bệnh.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Y tế, các đơn vị y tế tuyến tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện. Đơn vị đã tham gia phối hợp với Ban chỉ đạo phòng chống dịch huyện và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát các đối tượng đi từ vùng dịch

về. Trong năm 2024 trên địa bàn huyện không có dịch xảy ra, một số bệnh truyền nhiễm nhóm B xuất hiện có khả năng gây thành dịch như: Sốt xuất huyết 07 bệnh nhân, cùng kỳ là 65 bệnh nhân; Bệnh cúm thường là 2.778 bệnh nhân, cùng kỳ là 3.931 bệnh nhân; Số ca mắc tiêu chảy là 1.563 bệnh nhân, cùng kỳ là 1.254 bệnh nhân; Thủy đậu 37 bệnh nhân, cùng kỳ là 34 bệnh nhân.

*** Tiêm vắc xin phòng Covid-19:**

Trong năm 2024 số mũi tiêm mới vắc xin phòng Covid-19 là 132 liều. Tính đến ngày 15/12/2024 tổng số mũi tiêm trong huyện là 509.609 liều. Trong đó: Mũi 1: 157.422 liều; Mũi 2: 157.561 liều; Mũi 3: 36.724 liều; Mũi nhắc lại: 17.013; Mũi nhắc lại lần 1: 103.236; Mũi nhắc lại lần 2: 38.335 liều; Mũi bổ sung: 16.331 liều.

3. Công tác chuẩn Quốc gia về y tế xã.

- Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND huyện Hoằng Hóa về thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về việc thành lập Hội đồng và Tổ Thư ký xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, giai đoạn đến năm 2030. Trong năm 2024 đã trình Hội đồng cấp tỉnh cho 32 xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2030, trong đó có 16 xã đã có Quyết định công nhận; 16 xã đã hoàn thiện hồ sơ và trình Hội đồng cấp tỉnh. Đồng thời chỉ đạo, phân công các khoa, phòng chuyên môn tiếp tục giám sát và hỗ trợ các xã còn lại thực hiện Bộ tiêu chí trong năm 2025.

4. Về công tác phòng chống thảm họa, bảo lụt.

Thực hiện chỉ đạo của Sở y tế và Ban chỉ đạo phòng chống thảm họa bảo lụt của huyện. Thành lập ban chỉ huy và các tổ đội, phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực, các phương tiện vật tư trang thiết bị cần thiết, thuốc hoá chất theo phương châm 4 tại chỗ để sẵn sàng ứng phó kịp thời nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có thiên tai thảm họa xảy ra.

5. Công tác Truyền thông giáo dục sức khỏe.

- Ký hợp đồng với Đài truyền thanh huyện phát các tin bài viết có nội dung tuyên truyền về công tác y tế đồng thời phát các tin, bài trên hệ thống tại Trung tâm. Số bài viết truyền thông là 2.090 bài, cao hơn 177 bài so với cùng kỳ. Trong đó: Về phòng chống dịch, bệnh là 738 bài, về An toàn vệ sinh thực phẩm là 264 bài, về phòng chống bệnh xã hội là 440 bài, tuyên truyền về nội dung khác là 648 bài.

- Số lượt người được tư vấn và giáo dục sức khỏe trực tiếp là 49.279 lượt người, cao hơn 5.111 lượt người so với cùng kỳ.

6. Thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế.

6.1. Công tác tiêm chủng mở rộng.

Thực hiện tiêm đúng, tiêm đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho các đối tượng được xác định.

- Tổng số trẻ trong độ tuổi tiêm chủng là 3.210 trẻ.
- Số trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là 3.077 trẻ đạt 95,8% kế hoạch, tăng 903 trẻ so với cùng kỳ.
- Số trẻ tiêm sởi mũi 2 là 3.136 trẻ đạt 90,9% kế hoạch, tăng 506 trẻ so với cùng kỳ.
- Số phụ nữ có thai được tiêm UV2+ là 2.263 người đạt 63,2% kế hoạch, giảm 204 người so với cùng kỳ.
- Số trẻ được bảo vệ UVSS là 3.107 trẻ đạt 96,8% kế hoạch, giảm 98 trẻ so với cùng kỳ.

6.2. Công tác phòng chống sốt rét.

Chủ động giám sát Vector, vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện, tổng số lam xét nghiệm là 258 lam, cùng kỳ là 195 lam, không có trường hợp nào có ký sinh trùng sốt rét.

6.3. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Giám đốc sở y tế, Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm đơn vị đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thanh tra, kiểm tra, giám sát về vệ sinh an toàn thực phẩm với số đoàn được thành lập là 44 đoàn, cùng kỳ là 08 đoàn. Tổng số cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm là 610 cơ sở, số cơ sở được thanh tra, giám sát 478 tăng 300 cơ sở so với cùng kỳ, nhắc nhở 112 cơ sở.

- Phối hợp tham gia đoàn thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 29 cơ sở, giảm 11 cơ sở so với cùng kỳ.

- Thực hiện công tác giám sát ngộ độc thực phẩm: Trong năm 2024 không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên; Tổng số ca NĐTP là 663 ca, giảm 359 ca so với cùng kỳ.

6.4. Công tác vệ sinh môi trường, y tế trường học.

* Công tác vệ sinh môi trường.

- Phối hợp với các cấp, các ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh. Nâng tỷ lệ số nhà sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, đến nay tỷ lệ số nhà sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 95,2% so với cùng kỳ là 87%.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra nguồn nước tại 4 trạm cấp nước và 12 hộ gia đình.

* Công tác y tế trường học.

Phối hợp với phòng giáo dục huyện Hoàng Hoá và các nhà trường thực hiện các nội dung như: Thực hiện kiểm tra, giám sát về công tác y tế tại các trường học,

tổng số trường được kiểm tra là 70 tăng 26 trường so với cùng kỳ. Tổ chức khám sức khỏe cho học với tổng số học sinh được khám là 547.

6.5. Vệ sinh an toàn lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện giám sát vệ sinh an toàn lao động tại các công ty, xí nghiệp trên địa bàn huyện, tổng số cơ sở được giám sát là 06 cơ sở so với cùng kỳ là 09 cơ sở.

- Thực hiện khám và cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người lao động theo quy định với số người được khám là 1.417 người.

6.6. Về tình hình tai nạn thương tích, ngộ độc thuốc, HCBV thực vật.

- Tình hình tai nạn thương tích: Giám sát phát hiện 1.000 ca tăng 117 ca so với cùng kỳ.

- Tình hình ngộ độc thuốc, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật: Không có ca ngộ độc thuốc, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, giảm 01 ca so với cùng kỳ.

6.7. Công tác phòng chống HIV/AIDS.

- Tổng số bệnh nhân HIV hiện mắc là 284 bệnh nhân so với cùng kỳ là 268 bệnh nhân; Mắc mới là 16 bệnh nhân, không có bệnh nhân tử vong .

- Tổng số bệnh nhân AIDS hiện mắc là 63 bệnh nhân so với cùng kỳ là 64 bệnh nhân; Không có bệnh nhân mắc mới và tử vong.

- Số bệnh nhân điều trị Methanode là 99 bệnh nhân, cùng kỳ là 127 bệnh nhân; Số bệnh nhân đang điều trị ARV là 52 bệnh nhân, cùng kỳ là 67 bệnh nhân.

- Số ca khám và tư vấn là 551 ca, số bơm kim tiêm được cấp phát là 72.760 cái, số bao cao su được cấp phát 12.672 cái.

6.8. Công tác phòng chống các bệnh do thiếu Iốt.

- Tổng số bệnh nhân Bướu cổ được quản lý là 335 bệnh nhân, trong đó bướu thường là 303 bệnh nhân, bướu Bajodow là 32 bệnh nhân.

- Độ phủ muối Iốt trên địa bàn toàn huyện là 98%.

6.9. Công tác phòng chống lao và bệnh phổi.

- Số bệnh nhân lao mọi thể mới phát hiện là 16 bệnh nhân, giảm 15 bệnh nhân so với cùng kỳ.

- Tổng số bệnh nhân lao các thể đang điều trị là 15 bệnh nhân, giảm 02 bệnh nhân so với cùng kỳ.

- Số bệnh nhân Lao AFB mới phát hiện là 02 bệnh nhân, giảm 06 bệnh nhân so với cùng kỳ.

- Tỷ lệ bệnh nhân lao phổi AFB (+) được điều trị khỏi là 86,2%, cùng kỳ là 87,9%.

6.10. Công tác quản lý và điều trị bệnh tâm thần.

- Số xã triển khai chương trình phòng chống bệnh tâm thần cộng đồng là 31 xã.

- Số bệnh nhân tâm thần được quản lý là 1.196 bệnh nhân.

- Số bệnh nhân được điều trị ổn định là 1.196 bệnh nhân.
- Không có bệnh nhân mới được đưa vào quản lý.

6.11. Công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình.

* Về thực hiện triển khai các nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật, truyền thông giáo dục về Dân số-Kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn huyện. Đơn vị đã tham mưu cho Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD huyện xây dựng định hướng thực hiện về công tác dân số năm 2024, thực hiện các chương trình mục tiêu về công tác Dân số-Y tế, các Đề án, chương trình năm 2024 tại các xã, thị trấn như:

- Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và kiểm soát tốc độ gia tăng tỷ số: Tổ chức nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh cho nam nữ chuẩn bị kết hôn, phụ nữ sinh con theo đúng quy định của pháp luật và sinh hoạt câu lạc bộ phụ nữ không sinh con thứ 3 trở lên tại 37 xã với 1.850 người tham dự. Qua các buổi nói chuyện nhằm nâng cao nhận thức của người dân đặc biệt là những cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về việc lựa chọn giới tính và hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Đề án xã hội hóa phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD/SKSS: Tổ chức hội nghị tuyên truyền tư vấn, cung cấp thông tin về hàng hóa dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng chống ung thư cho phụ nữ 15- 49 tuổi có chồng với tổng số người 100 người tham dự; Tổ chức hội nghị tuyên truyền vận động nhân dân để tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa và phát triển thị trường hàng hóa KHHGD/SKSS, cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS, tổng số 8 cuộc tại 8 xã với 440 người tham dự; Truyền thông, tư vấn, giới thiệu sản phẩm PTTT, đề án 818 đến cộng tác viên dân số và khách hàng thông qua các hoạt động truyền thông trực tiếp, hệ thống đài truyền thanh huyện, xã và lồng ghép các hoạt động truyền thông thường xuyên về Dân số - KHHGD.

- Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng năm 2024: Tổ chức hội nghị triển khai Chiến dịch tăng cường lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD với 50 đại biểu là thành viên ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển huyện, thành viên đội lưu động, Trưởng trạm Y tế và cán bộ phụ trách công tác Dân số tại 8 xã triển khai chiến dịch.

- Triển khai Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh năm 2024: Hoạt động hỗ trợ Sàng lọc trước sinh và Sàng lọc sơ sinh được triển khai 37 xã, thị trấn với tổng số trẻ sơ sinh được sàng lọc là 380 trẻ. Duy trì 4 câu lạc bộ sức khỏe trước hôn nhân tại 4 xã gồm: Hoàng Quý, Hoàng Hà, Hoàng Thắng, Hoàng Tân; Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ sức khỏe trước hôn nhân tại 4 câu lạc bộ với 400 người tham gia.

- Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2024: Xây dựng Kế hoạch số 46/KH-TTYT ngày 05/4/2024 về Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm

2024, tiếp tục duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại 37 xã, thị trấn. Truyền thông, tư vấn và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi nhằm phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, sa sút trí tuệ...). Trong năm 2024 truyền thông, tư vấn là 37.125 người, đạt tỷ lệ 100%; khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm đạt tỷ lệ 75%.

* Tổng số trẻ sinh trong năm 2024 là 3.138 trẻ (*nam 1.733, nữ 1.405*) giảm 272 trẻ so với cùng kỳ. Tỷ số giới tính nam/nữ là 123/100. Trong đó: Trẻ sinh ra là con thứ 3 là 675 trẻ giảm 41 trẻ so với cùng kỳ.

* Về công tác kế hoạch hoá gia đình: Tổng số người sử dụng biện pháp KHHGD là 3.816 người đạt 97,8% kế hoạch, giảm 592 người so với cùng kỳ. Trong đó: Dùng thuốc viên tránh thai là 1.409 người, dùng bao cao su là 1.380 người. Đặt vòng tránh thai là 1.027 người.

6.12. Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

Đơn vị đã tổ chức triển khai chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, chiến dịch bổ sung VitaminA năm 2024 cho trẻ từ 06 đến 60 tháng tuổi. Tại trạm y tế các xã, thị trấn tổ chức thực hiện cân đo nhằm đánh giá tỷ lệ SDD, tình trạng thừa cân. Lập biểu đồ tăng trưởng để tư vấn trực tiếp cho các bà mẹ có cách chăm sóc hợp lý, giảm đến mức thấp nhất tỷ lệ suy dinh dưỡng và tình trạng thừa cân dẫn đến béo phì ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ.

*** Đợt 1:**

- Số trẻ trong độ tuổi được uống VitaminA là 20.341 trẻ đạt tỷ lệ 100%, số trẻ nguy cơ được uống là 655 trẻ.

- Tỷ lệ SDDTE cân nặng theo tuổi < 5 tuổi là 4,4%, giảm 0,03% so với cùng kỳ là 4,43 %.

- Tỷ lệ SDDTE chiều cao theo tuổi < 5 tuổi là 6,41%, giảm 0,04% so với cùng kỳ là 6,45%.

- Tỷ lệ SDD thể gầy còm ở trẻ em < 5 tuổi là 0,28%; Không có trẻ dưới 5 tuổi béo phì.

*** Đợt 2:**

- Số trẻ trong độ tuổi được uống VitaminA là 20.589 trẻ đạt tỷ lệ 100%, số trẻ nguy cơ được uống là 588 trẻ.

- Tỷ lệ SDDTE cân nặng theo tuổi < 5 tuổi là 4,51%, tăng 0,09% so với cùng kỳ là 4,42 %.

- Tỷ lệ SDDTE chiều cao theo tuổi < 5 tuổi là 6,41%, tăng 0,01% so với cùng kỳ là 6,4%.

- Tỷ lệ SDD thể gầy còm ở trẻ em < 5 tuổi là 0,37%; Không có trẻ dưới 5 tuổi béo phì.

6.13. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Số phụ nữ khám thai > 3 lần là 3.456 người, đạt 115% so với kế hoạch năm, tăng 474 người so với cùng kỳ.
- Số lần khám thai trung bình là 3,2 lần so với cùng kỳ là 3,2 lần.
- Số tử vong trẻ < 5 tuổi là 04 trẻ, tăng 01 ca so với cùng kỳ là 03 ca.
- Số trẻ đẻ < 2500 gr là 47 trẻ, tăng 08 trẻ so với cùng kỳ là 39.
- Tổng số trẻ đẻ sống là 3.138 trẻ giảm 272 trẻ so với cùng kỳ.

6.14. Công tác xét nghiệm:

- Xét nghiệm tìm AFB là 1.226 mẫu.
- Xét nghiệm HIV là 512 mẫu.
- Xét nghiệm KSTSR là 258 mẫu.
- Xét nghiệm VSATTP là 87 mẫu.
- Xét nghiệm khác là 419 mẫu.

6.15. Công tác khám, chữa bệnh.

* Tại PKĐK - Trung tâm Y tế.

Thực hiện khám sức khỏe và cấp giấy sức khỏe cho người lao động với tổng số là 1.417 người; Khám và cấp thuốc điều trị cho bệnh nhân Lao bảo hiểm y tế với tổng số 148 lượt bệnh nhân; Khám tư vấn tiêm vắc xin với số lượt là 876.

* Tại Trạm y tế các xã, thị trấn.

Tổng số lượt bệnh nhân đến khám tại các trạm y tế xã, thị trấn là 79.864 lượt, cùng kỳ là 91.352 lượt. Trong đó: Tổng số lượt khám có thẻ bảo hiểm y tế là 21.516 lượt; Tổng số bệnh nhân chuyển tuyến là 895 lượt. Tổng số kinh phí thu được là 346.847.000đ.

7. Công tác tổ chức cán bộ.

Ngay từ đầu năm 2024, đơn vị đã xây dựng kế hoạch luân chuyển điều động cán bộ, viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức.

- Thực hiện Công văn số 322/SNV-TCBC ngày 20/02/2024 của Sở Nội vụ Thanh Hóa về đơn đốc xây dựng, trình phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp, đơn vị đã phối hợp xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-SYT ngày 26/03/2024.

- Thực hiện Công văn số 782/SYT-TCCB ngày 01/03/2024 của Sở Y tế Thanh Hóa về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ Giám đốc, Phó giám đốc. Trung tâm Y tế đã phối hợp cùng với Sở Y tế thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 02 đồng chí giữ chức vụ Giám đốc và phó giám đốc. Kết quả: 02 đồng chí đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm lại theo quy định.

- Thực hiện quy trình chấm dứt hợp đồng làm việc đối với 02 viên chức công tác tại TYT xã Hoàng Phượng và TYT xã Hoàng Quỳ theo quy định. Điều động chuyển đổi vị trí làm việc đối với 02 viên chức: Từ TYT xã Hoàng Yên đến công tác tại TYT xã Hoàng Thắng và từ TYT xã Hoàng Giang đến công tác tại TYT xã Hoàng Phượng.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 03 viên chức lãnh đạo quản lý giữ chức vụ Trưởng khoa ATTP-YTCC&DD, Trưởng khoa KSBT-HIV/AIDS và Phó trưởng phòng HCTH. Kết quả: Các đồng chí đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm lại theo quy định; Thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm đối với 02 viên chức lãnh đạo quản lý là Trưởng khoa CSSKSS và Trưởng khoa CLS theo đúng quy định tại Nghị định 115 về sử dụng, quản lý viên chức.

- Xây dựng Kế hoạch số 69/KH-TTYT ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý trạm Y tế xã, thị trấn năm 2024 ; Kế hoạch số 76/KH-TTYT n gày 24/06/2024 về việc Bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, quản lý Trạm Y tế xã, thị trấn thuộc Trung tâm Y tế huyện Hoàng Hóa nhiệm kỳ 2024-2029.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức trạm y tế xã và đã được UBND tỉnh phê duyệt, số lượng được phê duyệt là 05 vị trí điều dưỡng hạng IV.

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị tinh giản biên chế cho 01 viên chức tại TYT xã Hoàng Trường và 01 viên chức tại TYT xã Hoàng Đức nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

- Tổ chức kỳ thi xét tuyển viên chức Trạm y tế năm 2024; Rà soát nâng lương 6 tháng cuối năm 2024 cho cán bộ, viên chức toàn đơn vị.

8. Các hoạt động khác:

8.1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030.

Phối hợp với đơn vị, bộ phận có liên quan thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và thực hiện đề án 06 như: Duy trì thực hiện tốt mô hình điểm “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID”; Tạo lập hồ sơ sức khỏe toàn dân; liên thông đơn thuốc và gửi đơn thuốc bằng hình thức điện tử; liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử lên công giám định.....

- Triển khai Mô hình điểm “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID” đến các khoa, phòng và Trạm y tế các xã, thị trấn. Tính đến ngày 15/12/2024 tổng số lượt KCB có thẻ bảo hiểm y tế là 21.516 lượt, trong đó sử dụng CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT là 17.455 lượt đạt tỷ lệ 81,12%; Số lượt sử dụng CCCD gắn chip có thông tin bảo hiểm trả về thành công là 16.999 lượt đạt tỷ lệ 97,38%.

- Công tác tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân: Thực hiện Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Hoàng Hóa về Lập hồ sơ sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện Hoàng Hóa giai đoạn 2020-2025. Đôn đốc trạm Y tế các xã, thị trấn duy trì tốt việc tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn. Tính đến ngày 15/12/2024 tổng số nhân khẩu đã được tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử là 237.709 đạt 99,61%; Số bộ HSSK đã có dữ liệu phần B là 237.569 đạt 99,56 %; Số bộ HSSK đã có dữ liệu phần C là 229.833 đạt 96,31%; Số bộ HSSK đã có dữ liệu phần D là 236.966 đạt 99,30%.

- Liên thông đơn thuốc và gửi đơn thuốc bằng hình thức điện tử: Căn cứ các nhiệm vụ của Đề án 06 và thực hiện theo kế hoạch. Tính đến ngày 15/12/2024 thực hiện liên thông đơn thuốc và gửi đơn thuốc bằng hình thức điện tử tại Phòng khám Đa khoa và trạm Y tế các xã, thị trấn, tổng số lượt đơn thuốc kê là 21.516 lượt, số lượt đơn thuốc được liên thông thành công là 20.454 lượt.

- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại: Thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06, căn cứ Công văn số 1051/UBND-VP ngày 05/4/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại Trạm Y tế các xã, thị trấn. Đơn vị đã đôn đốc Trạm Y tế các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích người dân thanh toán chi phí bằng hình thức không dùng tiền mặt khi đến khám chữa bệnh tại trạm Y tế. Tổng số lượt thanh toán tại Trạm Y tế các xã, thị trấn là 13.025 lượt, trong đó thanh toán bằng hình thức không dùng tiền mặt là 4.382 lượt.

- Thực hiện liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử lên cổng giám định. Trong năm 2024, tại trạm Y tế các xã, thị trấn số giấy khai sinh được liên thông lên cổng giám định BHYT là 46.

8.2. Công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Y tế Thanh Hóa, đơn vị đã tham mưu cho UBND huyện, phối hợp với các bộ phận có liên quan thực hiện công tác quản lý các cơ sở hành nghề Y-Dược tư nhân trên địa bàn huyện.

- Số cơ sở hành nghề Y là 52 cơ sở, có phép hoạt động là 52 cơ sở. Trong đó: Bệnh viện tư nhân 02, PKĐK 01; PK chuyên khoa 35; Các cơ sở khác 14.

- Số cơ sở kinh doanh Dược là 285 cơ sở, có phép hoạt động là 285 cơ sở. Trong đó: Công ty Dược 01; Nhà thuốc 09; Quầy thuốc 275.

8.3. Công tác quản lý cơ sở cung cấp dịch vụ thẩm mỹ, làm đẹp.

* Thực hiện xăm, phun, thêu trên da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm: Tổng số 84 cơ sở, không có phép hoạt động là 44 cơ sở.

* Có sử dụng thuốc, các chất, thiết bị để can thiệp vào cơ thể người như phẫu thuật, thủ thuật, các can thiệp có tiêm, chích, bơm: Tổng số 01 cơ sở, có phép hoạt động là 01 cơ sở.

8.4. Công tác quản lý chất thải y tế.

Căn cứ Thông tư số: 20/2021/TT-BYT, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về Quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, đơn vị đã giao nhiệm vụ cho Khoa ATTP-YTCC&DD phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế tại PKĐK và trạm Y tế các xã, thị trấn, thực hiện hướng dẫn, giám sát việc phân loại, thu gom và chuyển xử lý chất thải y tế đúng quy định của Thông tư và báo cáo kết quả theo quy định. Trong năm 2024, tổng số rác thải y tế được thu nhận và chuyển xử lý là 587 kg.

8.5. Công tác chỉnh trang cảnh quan, xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp.

Thực hiện chỉ đạo, đôn đốc trạm Y tế các xã, thị trấn duy trì thực hiện và duy trì tốt công tác chỉnh trang cảnh quan, xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp.

8.6. Thực hiện các nhiệm vụ của Sở Y tế tại Kế hoạch hoạt động đầu năm.

Căn cứ Kế hoạch của ngành Y tế Thanh Hóa, ngay từ đầu năm đơn vị đã xây dựng Kế hoạch nhằm triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành Y tế. Thực hiện kế hoạch hành động số 115/KH-SYT ngày 12/01/2023 của Sở Y tế Thanh Hóa về thực hiện Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 quy định về 12 nhiệm vụ của giám đốc Sở Y tế. Đơn vị chỉ đạo, tiến hành đã rà soát việc thực hiện nhiệm vụ, trong năm 2024 đã hoàn thành 12/12 nhiệm vụ.

9. Công tác tài chính, hậu cần.

- Ngay từ đầu năm, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ dựa trên cơ sở ngân sách nhà nước cấp thông qua Đại hội công nhân viên chức, các cuộc họp cán bộ, viên chức toàn đơn vị một cách công khai để mọi người cùng biết tham khảo đóng góp ý kiến. Đơn vị đã chi trả lương, phụ cấp các chế độ chính sách quyền lợi cho cán bộ công chức đầy đủ kịp thời. Thực hiện nghiêm chỉnh luật tài chính kế toán, luật phòng chống tham nhũng lãng phí. Tiết kiệm các nguồn chi, nghiêm túc thực hiện nghị Quyết của chính phủ về tiết kiệm chi tiêu công.

10. Các hoạt động đoàn thể.

Công đoàn, Đoàn thanh niên là những tổ chức chính trị xã hội thường xuyên phối hợp với chính quyền tổ chức cho cán bộ công nhân viên chức, đoàn viên học tập đường lối chính sách của Đảng, nhà nước. Tổ chức các hoạt động, phong trào hưởng ứng các ngày lễ như: Ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập đoàn 26/3, ngày Quốc khánh 02/9..... Tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời lúc ốm đau, hỗ trợ giúp đỡ gia đình, cán bộ có hoàn cảnh khó khăn.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

1. Tồn tại, hạn chế.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030: Trình độ chuyên môn của viên chức trong đơn vị chưa đồng đều, một số cán bộ kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm, ứng dụng còn hạn chế và chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên ngành về công nghệ thông tin nên còn gặp khó khăn trong triển khai; Số lượng và chất lượng trang thiết bị hiện đang sử dụng còn hạn chế, chưa đáp ứng được trong quá trình thực hiện; Kinh phí thực hiện cho công tác chuyển đổi số còn hạn chế; Hình thức thanh toán không dùng tiền mặt hiện tại chưa thực hiện được vì nhiều đa số người dân sử dụng các dịch vụ, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt còn rất hạn chế.

- Công tác kiểm tra giám sát chưa được thường xuyên, đôi lúc chưa được chặt chẽ, chấp hành chưa nghiêm các quy định như ngày giờ công lao động

- Công tác phối kết hợp chưa thực sự đồng bộ, tính chủ động chưa cao, hiệu quả công việc còn hạn chế, hoạt động của các đoàn thể chưa nổi bật.

- Công tác Vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và xử lý chất thải còn gặp vướng mắc.

- Chất lượng nguồn nhân lực tại các trạm y tế còn hạn chế, cơ cấu cán bộ còn thiếu như: Hộ sinh, Dược sỹ, Y học cổ truyền.

- Ý thức, trách nhiệm của một số cán bộ, viên chức chưa cao, chưa đi sâu, đi sát trong công việc được giao, tác phong làm việc chưa thật sự khoa học và đổi mới.

2. Nguyên nhân:

** Khách quan:*

- Nhân lực, trình độ công nghệ thông tin, trang thiết bị và kinh phí phục vụ cho công tác chuyển đổi số còn hạn chế.

- Địa bàn rộng, thời tiết diễn biến phức tạp, công tác vệ sinh môi trường, VS ATTP, vệ sinh lao động, y tế học đường còn nhiều bất cập.

- Điều kiện trang thiết bị một số bộ phận còn thiếu, xuống cấp làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

** Chủ quan:*

Nhận thức của một số cán bộ viên chức còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, chưa sâu, sát với công việc được giao phó, tác phong làm việc không khoa học, chưa thật sự đổi mới trong cách làm. Một số trưởng trạm y tế xã, thị trấn, trưởng, phó các khoa/phòng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực quản lý điều hành tổ chức thực hiện công việc còn hạn chế, thiếu nhiệt tình, thiếu tính chủ động sáng tạo.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. MỤC TIÊU

1. Giảm tỷ lệ mắc bệnh tật và tử vong, kiểm soát tốt dịch bệnh nhất là đại dịch Covid-19, các bệnh không lây nhiễm, nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh. Tiếp tục và duy trì cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp.
2. Chỉ đạo, giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030 đạt hiệu quả cao cũng như thực hiện tốt Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về lập Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; đảm bảo dân số trong huyện được tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử và được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.
3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu.
4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là nhân lực y tế xã, phát triển hệ thống theo hướng hiện đại, hướng tới mọi người dân được cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản.
5. Chỉ đạo, hỗ trợ các Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, cũng như thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế.
6. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của Sở Y tế tại kế hoạch hành động số 01/KH-SYT ngày 01/01/2024 của Sở Y tế Thanh Hóa về thực hiện Quyết định số 5050/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 28/12/2023 về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết của chính phủ, Nghị quyết của tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH-QP-AN năm 2024.
7. Tham mưu cho UBND huyện về công tác PCD bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19, không để dịch xảy ra trên diện rộng, khống chế và dập tắt dịch trong thời gian ngắn nhất và đạt hiệu quả cao; Công tác VSATTP, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người trở lên.
8. Đảm bảo tiêm chủng an toàn, không để xảy ra sự cố do chủ quan của hệ thống y tế. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em đạt hiệu quả cao.
9. Cập nhật, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu về tình hình hoạt động của các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế trên địa bàn huyện.
10. Triển khai thực hiện chỉ thị 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về giảm thiểu chất thải nhựa trong y tế. Cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp đạt ≥ 85 điểm,

trên 70% số nhà vệ sinh tại cơ sở y tế đạt ≥ 4 điểm, số nhà vệ sinh còn lại phải đạt ≥ 3 điểm.

11. 95% số hộ gia đình đảm bảo không có lăng quăng, bọ gậy tại các xã được kiểm tra, giám sát.

12. 100% các trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện quản lý và có danh sách theo dõi và các bệnh không lây nhiễm như đái tháo đường, tăng huyết áp...

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất đầy đủ, đảm bảo chất lượng. Thực hiện và duy trì thường xuyên phần mềm báo cáo thống kê y tế theo Thông tư 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019.

14. Số trạm y tế xã, thị trấn có Bác sỹ đạt tỷ lệ 100%, trạm y tế phải thực hiện được trên 80% danh mục kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản theo Thông tư 23/2024/TT-BYT. Triển khai nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế theo nguyên lý y học gia đình.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU.

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2025
1	Tỷ lệ trạm Y tế có bác sỹ	%	100
2	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,0
3	Số trẻ được tiêm chủng đầy đủ	%	96
4	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi	%	4,5
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi	%	6,41
6	Giảm tỷ lệ nhẹ cân < 2500g	%	1,0
7	Số hộ gia đình đảm bảo không có lăng quăng, bọ gậy tại các xã được kiểm tra, giám sát	%	96
8	Tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi	‰	1,0
9	Tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi	‰	1,2
10	Lập HSSKĐT toàn dân	%	100
11	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	98
12	Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn	%	100
13	Khám, điều trị, quản lý bệnh không lây nhiễm	%	100

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025.

1. Nhiệm vụ.

1. Tăng cường công tác phòng chống dịch chủ động, thường xuyên kiểm tra giám sát phát hiện và báo cáo dịch kịp thời. Nếu có dịch xảy ra, kiên quyết không chệch dấp tắt dịch trong thời gian ngắn nhất, không để dịch lan rộng, không để bệnh nhân tử vong do thiếu tinh thần trách nhiệm.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030.

3. Duy trì thực hiện tốt Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về lập Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; đảm bảo dân số trong huyện được tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử và được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.

4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng, kỹ thuật ở mọi lĩnh vực nhằm nâng cao trình độ, năng lực thực hành cho cán bộ viên chức toàn Trung tâm.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chuẩn đoán và điều trị bệnh. Thực hiện theo thông tư 39 về khám và quản lý các bệnh không lây nhiễm tại Trạm y tế xã và tiến tới thực hiện trạm y tế theo hướng phòng khám Bác sỹ gia đình.

6. Phấn đấu giảm nhanh tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên đối với một số xã có mức sinh và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao.

7. Phát triển nguồn nhân lực y tế, xây dựng đội ngũ nhân viên y tế có cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thực hiện nhiệm vụ.

8. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, nâng cao đạo đức nghề nghiệp.

9. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia.

10. Phát triển hệ thống thông tin y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông - giáo dục sức khỏe.

11. Chủ động thực hiện kiểm tra, giám sát, tăng cường quản lý hoạt động các trạm Y tế trên địa bàn.

12. Tăng cường sự phối hợp giữa Trung tâm Y tế, trạm Y tế với các cấp, các ngành có liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Giải pháp thực hiện.

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Chi bộ, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ Đảng viên. Kết hợp chặt chẽ vai trò của đoàn thể quần chúng. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, động viên mỗi cá nhân phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra.

2. Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự ủng hộ của các tổ chức xã hội và những người có uy tín trong cộng đồng; sự đồng thuận của toàn xã hội để thực hiện có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về giảm sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, tỷ số mất cân bằng giới tính khi sinh, các chỉ tiêu KHHGD.

3. Chủ động giám sát, phát hiện và thông báo kịp thời các bệnh dịch xuất hiện và có biện pháp xử lý khống chế dập tắt dịch không để dịch lan rộng; chuẩn bị

đầy đủ vật tư, hoá chất thuốc men, nhân lực, vật lực đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

4. Kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực, rà soát bố trí cán bộ phù hợp với cơ cấu năng lực thực hiện nhiệm vụ. Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của cán bộ chuyên môn đặc biệt là cán bộ lãnh đạo của Trung tâm và các bộ phận. Kết hợp với đào tạo tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Tăng cường trang thiết bị y tế, khai thác và nâng cao hiệu suất sử dụng, tranh thủ mọi nguồn lực trong đó có sự hợp tác quốc tế, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học phát huy sáng kiến cải tiến gắn liền với thực tiễn công tác.

6. Bám sát và hướng dẫn chuyên môn cho y tế cơ sở từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ và thực hiện quy chế chuyên môn cho mạng lưới y tế cơ sở dần đi vào nề nếp có hiệu quả tốt.

7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông giáo dục sức khoẻ cho cả tuyến huyện, xã, thị trấn. Coi đây là nhiệm vụ hàng đầu trong sự nghiệp bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân.

8. Xúc tiến hoàn thiện việc xây dựng, nâng cấp một số trạm Y tế xã và từng bước cải thiện điều kiện làm việc của viên chức.

9. Đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết trong đơn vị, xây dựng điển hình tiên tiến để không ngừng thúc đẩy các hoạt động của đơn vị.

10. Hướng dẫn, hỗ trợ các Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 cũng như thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế.

11. Tranh thủ sự quan tâm của Sở Y tế Thanh Hóa, sự quan tâm chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND huyện, UBND huyện. Sự phối kết hợp với các đơn vị y tế trong huyện và các đoàn thể, đơn vị khác; tăng cường xã hội hoá công tác y tế là những điều kiện quan trọng để đơn vị hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khoẻ của nhân dân.

III. KIẾN NGHỊ.

- Đề nghị các cấp, các ngành có liên quan hàng năm hỗ trợ kinh phí để tu sửa, cải tạo các trạm Y tế đã xuống cấp và mua bổ sung các vật tư trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động của đơn vị.

- Đề nghị Sở Y tế tham mưu cho UBND tỉnh bố trí phân bổ thêm nguồn ngân sách hỗ trợ để có kinh phí đầu tư hạ tầng thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030.

- Phát huy những thành tích đã đạt được, cán bộ viên chức toàn Trung tâm đoàn kết một lòng khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu

Kế hoạch năm 2024 đề ra, thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn toàn huyện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở y tế (B/c);
- VP huyện ủy, UBND huyện (B/c);
- Các khoa, phòng và trạm Y tế (Th/h);
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Công Hoa